TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH GIA LAI
Số: 90/QĐ-CTHADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 08 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thu, chi ngân sách nhà nước, Quý I năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính kế toán, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thu - chi ngân sách nhà nước, quý I - năm 2024 của Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tài chính kế toán Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Cục Thi hành án dân sự tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
-Như Điều 3;
-Vụ Kế hoạch-Tài chính, TCTHADS (để b/c);
-Cục trưởng (để b/c);
-Lưu VT, TCKT.

KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

TỔNG CỤC T.H.ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ T. GIA LAI

Nguyễn Ngọc Quang

Biểu số 4- Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2018

Đơn vị: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai

Chương: 014

QUYẾT TOÁN THU - CHI NSNN, NGUỒN KHÁC QUÝ I NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 90/QĐ-CTHADS ngày 08/04/2024)

đvt: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt
I	**Quyết toán thu**		
A	**Tổng số thu**	**556**	**556**
1	**Số thu phí, lệ phí**	**556**	**556**
	Năm trước chuyển sang	354	354
	Phí Thi hành án	201	201
	Điều hòa phí		-
B	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**139**	**139**
2.1	**Chi quản lý hành chính**	**139**	**139**
	Chi tiền lương, tiền công, thuê mướn lao động		0
	Thanh toán dịch vụ công cộng	13	13
	Văn phòng phẩm	6	6
	Hội nghị	0	0
	Thông tin tuyên truyền liên lạc	11	11
	Công tác phí	16	16
	Mua sắm, Sửa chữa tài sản	60	60
	Chi phí nghiệp vụ	31	31
	Chi khác	3	3
II	**Quyết toán chi ngân sách nhà nước**	**2.376**	**2.376**
1	**Chi quản lý hành chính**	**2.376**	**2.376**
1.1	**Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ**	**1.796**	**1.796**
	Tiền lương, các khoản đóng góp	1.426	1.426
	HĐ 161	75	75
	Chi thường xuyên	283	283
	Trang phục ngành		-
	Quản lý ngành	12	12
	Hỗ trợ công tác chuyên môn		-
1.2	**Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ**	**580**	**580**
	Trang phục	462	462
	Kinh phí cưỡng chế	118	118

Gia Lai, ngày 08 tháng 4 năm 2024

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

TỔNG CỤC T.H ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ T. GIA LAI

Nguyễn Ngọc Quang

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài Chín

Đơn vị: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai

Chương: 014

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo quyết định số 90 /QĐ-CTHADS ngày 08 /04/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai)

đvt: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
I	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	**189**
1	**Số thu phí, lệ phí**	**189**
1.1	Chi từ nguồn phí, lệ phí để lại	104
1.2	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	47
1.3	Số phí, lệ phí nộp Tổng cục	38
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**8.405**
1	**chi quản lý hành chính**	**8.405**
1.1	**Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ**	**7.826**
	Tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp	5.753
	Hỗ trợ lao động theo NĐ 68	218
	Quản lý ngành	194
	Hỗ trợ công tác chuyên môn	
	Quỹ khen thưởng ngành	215
	Cải cách tiền lương	
	Chi thường xuyên theo định mức	1.445
1.2	**Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ**	**580**
	Kp tạm ứng cưỡng chế	118
	Mua sắm tài sản	
	Nghiệp vụ chuyên môn	
	Trang phục	462
	Tinh giảm biên chế	
	Kinh phí đào tạo	

Gia Lai, ngày 08 tháng 4 năm 2024

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Trần Duy Hưng

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Nguyễn Ngọc Quang

Đơn vị: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai
Chương: 014

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2024

Đvt: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện cả quý	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm
I	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**				
1	**Số thu phí, lệ phí**	**556**	**139**	0,25	
	Năm trước chuyển sang	354	89		
	Phí trích lại	201	50		
	Điều hòa phí	-	-		
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**556**	**139**		
	Chi tiền lương, tiền công, thuê mướn lao động		0		
	Phúc lợi tập thể		0		
	Thanh toán dịch vụ công cộng	51	13		
	Văn phòng phẩm	25	6		
	Hội nghị	0	0		
	Thông tin tuyên truyền liên lạc	43	11		
	Công tác phí	62	16		
	Mua sắm, Sửa chữa tài sản	241	60		
	Chi phí thuê mướn	0			
	Chi phí nghiệp vụ	123	31		
	Chi khác	12	3		
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**				
1	**Chi quản lý hành chính**	**8.405**	**1.980**	0,2356	
1.1	**Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ**	**7.826**	**1.863**	0,2381	
	Tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp	5.753	1.426		
	Hỗ trợ lao động	218	75		
	Quản lý ngành	194			
	Hỗ trợ công tác chuyên môn				
	Quỹ khen thưởng ngành	215			
	Cải cách tiền lương				
	Chi thường xuyên theo định mức	1445	361		
1.2	**Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ**	**580**	**118**	0,2028	
	Trang phục	462	-		
	Kinh phí mua sắm tài sản		-		
	Kinh phí tinh giảm biên chế		-		
	Kinh phí cưỡng chế	118	118		

Gia Lai, ngày 08 tháng 4 năm 2024

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

TỔNG CỤC T.H.ÁN DÂN SỰ ★ CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ T. GIA LAI

Nguyễn Ngọc Quang